

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81/2022/HS-ST**
Ngày: 04-5-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung
- Bà Lương Thị Tuyết Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn Th**, sinh năm 1985, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm H, Phường H, thị xã NN, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn B (Đã chết) và bà Đinh Thị X; có vợ là: Nguyễn Thị T (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/12/2021 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Nguyễn Thị Châu Ngọc A, sinh năm 2004; cư trú tại: Ấp PĐ, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, vắng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1963; cư trú tại: Ấp PĐ, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau, vắng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biên bản tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Th là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định và để có tiền tiêu xài, Th đã tham gia vào nhóm đối tượng chuyên đi trộm cắp xe mô tô do đối tượng nam thanh

niên tên R (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú) cầm đầu. R giao nhiệm vụ cho Th là ngay sau khi nhóm của R lấy trộm được xe mô tô thì Th sẽ nhận xe và điều khiển đem đến khu vực ngã ba BM, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh giao lại cho một người trong nhóm để tìm nơi tiêu thụ rồi Th sẽ được nhận tiền công 500.000 (năm trăm ngàn) đồng/01 lần.

Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 07/12/2021, Th nhận được điện thoại của R có số thuê bao là 0398.917.xxx và R kêu Th đón xe ôm đến cổng Khu Công Nghiệp MP III, thị xã BC, tỉnh Bình Dương để chờ R đến đưa xe mô tô mà nhóm R đã lấy trộm được cho Th để Th chạy đến khu vực ngã ba BM, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho một người trong nhóm để tìm nơi tiêu thụ thì R sẽ cho Th số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng thì Th đồng ý. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Th đi đến cổng Khu Công Nghiệp MP III rồi gọi cho R thì R kêu Th đứng chờ. Đến khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, R đến nơi hẹn gặp Th rồi chở Th đến khu đất trống gần Khu Công Nghiệp MP III gặp một đối tượng nam thanh niên (hiện chưa xác định rõ họ tên và địa chỉ cư trú), người này đưa cho Th 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xanh-cam-đen, chưa có biển số xe và R nói xe mô tô là do lấy trộm mà có rồi kêu Th điều khiển xe mô tô trên đến khu vực ngã ba BM để giao cho một người khác trong nhóm của R thì R sẽ cho Th số tiền 500.000 (năm trăm ngàn) đồng. Lúc này, Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xanh-cam-đen, chưa có biển số xe đi đến cầu PC, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị Công an phường H, thành phố T đang khoanh vùng các tuyến đường tội phạm thường xuyên đi đến, phát hiện xe mô tô của Th đang điều khiển có đặc điểm giống với chiếc xe mô tô mà bị hại Nguyễn Thị Châu Ngọc A, sinh năm 2004, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Ấp PĐ, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau đến trụ sở Công an phường H trình báo bị mất trộm vào khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày 07/12/2021 tại Công ty cung ứng việc làm HMT, địa chỉ đường Số B, Khu phố M, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên lực lượng công an yêu cầu Th dừng xe để kiểm tra thì phát hiện đúng là chiếc xe mô tô của chị A đã trình báo bị mất trước đó. Lúc này, Th cũng khai nhận toàn bộ hành vi cùng tham gia nhóm trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố T nên lực lượng Công an phường H bắt giữ Th và đưa về trụ sở để lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Văn Th về hành vi Trộm cắp tài sản và thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xanh-cam-đen, chưa có biển số xe, số khung MH1JM5112MK818XXX, số máy JM51E-1818XXX và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, màu đen, số Imei 1: 352488900885xxx, số Imei 2: 352428902885xxx, có gắn sim số 0869.815xxx.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 07/12/2021, Công an phường H chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng Võ Văn Th và vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá số 362/KLTS-TTHS ngày 09/12/2021 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario 125, màu xanh-cam-đen, chưa có biển số xe, số khung MH1JM5112MK818XXX, số máy JM51E-1818XXX, mua vào ngày 30/10/2021, trị giá 47.000.000 (bốn mươi bảy triệu) đồng.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario 125, màu xanh-cam-đen, chưa có biển số xe, số khung MH1JM5112MK818XXX, số máy JM51E-1818XXX do bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1963, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp TĐ, xã PĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau đứng tên trên Hợp đồng mua bán xe mô tô và tại thời điểm bị lấy trộm xe chưa được cấp biển số xe, quá trình điều tra, bà Nh khai nhận ngày

07/12/2021, bà Nh cho chị Nguyễn Thị Châu Ngọc A mượn xe mô tô nói trên để đi công việc nên ngày 15/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả xe mô tô nói trên cho chị A theo Quyết định xử lý vật chứng số 616/QĐ-CSĐT-ĐTTH. Hiện chị A không yêu cầu Võ Văn Th bồi thường gì thêm.

Đối với người nam tên R sử dụng số thuê bao 0398.917.xxx là người chủ mưu, có hành vi đưa xe mô tô đã lấy trộm được đưa cho Võ Văn Th để giao cho người khác tìm nơi tiêu thụ, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Công văn số 179/YC-CQĐT-ĐTTH đề nghị Trung tâm Viễn thông Viettel Bình Dương cung cấp thông tin chủ thuê bao số 0398.917.xxx nhưng đến nay chưa nhận được kết quả trả lời, đồng thời do Th không biết rõ họ tên và địa chỉ cư trú của R nên Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, màu đen, số Imei 1: 352488900885xxx, số Imei 2: 352428902885xxx, có gắn sim số 0869.815xxx, quá trình điều tra xác định đây là công cụ hỗ trợ Th thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 17/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Cáo trạng số 74/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Viện Trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Võ Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Võ Văn Th mức hình phạt tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, màu đen, số Imei 1: 352488900885xxx, số Imei 2: 352428902885xxx, có gắn sim số 0869.815xxx.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt nhưng cho rằng mức hình phạt đã đề nghị là hơi cao.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, tuy nhiên bị cáo xác định bị cáo không biết chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario 125, màu xanh-cam-đen, chưa có biển số xe, số khung MH1JM5112MK818XXX, số máy JM51E-1818XXX là do nhóm của R trộm cắp mà có. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa mâu thuẫn với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; vì vậy, căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 07/12/2021, tại khu vực cầu PC, đoạn qua phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Võ Văn Th đã bị Công an phường H, thành phố T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tham gia nhóm tội phạm Trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố T, tỉnh Bình Dương với nhiệm vụ được phân công là nhận và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xanh-cam-đen, chưa có biển số xe, trị giá 47.000.000 (bốn mươi bảy triệu) đồng của bị hại Nguyễn Thị Châu Ngọc A do nhóm trên trộm cắp được giao cho để đưa về địa bàn huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh nhằm giao lại cho đối tượng khác để tìm nơi tiêu thụ. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Võ Văn Th theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động, lại muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận mình biết chiếc xe mô tô hiệu Honda Vario 125, màu xanh-cam-đen, chưa có biển số xe, số khung MH1JM5112MK818XXX, số máy JM51E-1818XXX là do nhóm của R trộm cắp mà có nên đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như trong Cáo trạng cho bị cáo là phù hợp. Nhưng, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản cũng đã được thu hồi và giao trả cho bị hại nên đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với người nam thanh niên tên R là người chủ mưu và người thanh niên trực tiếp giao xe cho bị cáo, cần kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ theo quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, màu đen, số Imei 1: 352488900885xxx, số Imei 2: 352428902885xxx, có gắn sim số 0869.815xxx, đây là phương tiện để bị cáo sử dụng nhằm thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
 - Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
 - Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
 2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Văn Th 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/12/2021.
 3. Về trách nhiệm dân sự: Không.
 4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1200, màu đen, số Imei 1: 352488900885xxx, số Imei 2: 352428902885xxx, có gắn sim số 0869.815xxx.
- (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 084.22 ngày 18/3/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).*
5. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn Th phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Nga